

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38 /2024/HSST

Ngày: 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Đức

2. Bà Thái Ánh Trinh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Bích H**, sinh năm 1982; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: G khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phan Văn C, sinh năm 1961 (chết); Mẹ: Trần Thị Trường G, sinh năm 1956 (sống); Chồng: Võ Hùng A, sinh năm 1977 (đã ly hôn). Con: Võ Thị Thùy T, sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giam tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam - Công an quận T từ ngày 10/11/2023. Có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Hoài B**, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Dương Hoài V, sinh năm 1972 (sống); Mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974 (sống); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giam tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam - Công an quận T từ ngày 10/11/2023. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Hồng K – SN 1984

Cư trú: Khu vực 15, P. C, Q. Ô, Tp ..

Đặng Văn N - SN 1966

Cư trú: Khu vực 4, P. C, Q. Ô, Tp ..

Nguyễn Thành N1 – SN 2001

Cư trú: Khu vực Đ, P. T, Q. T, Tp ..

Lê Kim N2 – SN 2004

Cư trú: Khu vực B, P. P, Q. Ô, Tp ..

Võ Kiều D – SN 1995

Cư trú: Khóm I, TT S, H. T, tỉnh Cà Mau.

Bùi Văn K1 – SN 1996

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, Tp ..

Đặng Anh T1 – SN 1991

Cư trú: Khu vực 4, P. C, Q. Ô, Tp ..

Nguyễn Văn T2 – SN 2003

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, Tp ..

Lê Huỳnh Bảo H2 – SN 2004

Cư trú: Khu vực 10, P. C, Q. Ô, Tp ..

Nguyễn Thị T3 – SN 1989

Cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, Tp ..

Nguyễn Văn C1 – SN 1981

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

Phạm Hoàng N3 – SN 1996

Cư trú: Khu vực L, P. T, Q. T, Tp ..

Người làm chứng:

Lê Văn D1 – SN 1980

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

Phạm Thanh Đ – SN 2004

Cư trú: Khu vực L, P. T, Q. T, Tp ..

Bùi Khắc T4 – SN 1981

Cư trú: Ấp T, xã T, H. C, Tp ..

Đồng Công S – SN 1982

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 9/8/2023, Công an phường T tiến hành kiểm tra quán K2 thuộc khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ phát hiện các đối tượng Phan Bích H, Dương Hoài B, Bùi Văn K1, Nguyễn Thị T3, Lê Kim N2, Nguyễn Văn T2, Võ Kiều Đ1, Đặng Anh T1, Lê Thị Bảo H3 và Nguyễn Thành N1 có hành vi tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ các đồ vật có liên quan gồm:

- Tinh thể dạng bột không màu thu trên đĩa sành màu trắng (ký hiệu M1);
- 01 gói nilon nẹp miệng không màu có viên màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng được quần bên trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, thu dưới nền gạch, bên trong phòng 6666 vị trí tay phải từ ngoài vào (Ký hiệu M2);

- 02 (hai) viên nén màu trắng, thu trên tay phải của Nguyễn Thành N1 (Ký hiệu M3);

- 01 (một) thẻ ATM màu xanh thu trên đĩa sành màu trắng;

- 01 (một) ống hút bằng tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng thu trên đĩa sành màu trắng;

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển số 65A-110.19 của Bùi Văn K1;

- 01 xe ô tô biển số 65A-202.65 của Đặng Anh T1;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng) của Dương Hoài B;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng) và Tiền Việt Nam 800.000 đồng của Phan Bích H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, màn hình bị bể của Lê Kim N2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, tiền Việt Nam 1.900.000 đồng của Võ Kiều Đ1;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, bể góc màn hình camera trước của Đặng Anh T1;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu tím, màn hình bị trầy, tiền Việt Nam 2.672.000 đồng và 01 ví da bên trong có giấy tờ tùy thân của Bùi Văn K1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh của Nguyễn Thành N1.

Tại Kết luận giám định số 268/KL-PC09 ngày 17/8/2023 của Phòng K3 Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại ketamine, khối lượng 0,2255 gam;

- Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại ketamine, khối lượng 0,0679 gam;

- Mẫu ký hiệu M3 gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp, khối lượng 0,1772 gam.

Quá trình điều tra đã xác định: Vào khoảng 00 giờ ngày 9/8/2023, Phan Bích H rủ theo nhóm bạn gồm Nguyễn Thị T3, Đặng Anh T1, Lê Kim N2, Nguyễn Thành N1, Bùi Văn K1, Lê Huỳnh Bảo H2 và Võ Kiều Đ1 đi từ quận Ô đến quán K2 thuộc khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ để nhậu và hát karaoke. Khi đi Bùi Văn K1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 65A-110.19 chở Lê Kim N2, Nguyễn Thành N1, Phan Bích H; còn Đặng Anh T1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 65A-202.65 chở Nguyễn Thị T3, Lê Huỳnh Bảo H2 và Võ Kiều Đ1. Trên đường đi H điện thoại cho Dương Hoài B nhờ B mua nửa hộp năm ma túy khay, 05 viên thuốc lắc và đặt phòng karaoke để cả nhóm, B đồng ý. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày thì H cùng nhóm bạn đến quán, B dẫn mọi người vào phòng Víp 5555. Tại đây, B đưa nửa hộp năm ma túy khay và 05 viên thuốc lắc mua của người tên Đ2 (chưa rõ họ, tên và địa chỉ) với giá 3.650.000 đồng cho H; H nhận nửa hộp năm ma túy khay, 05 viên thuốc lắc và đưa cho B 3.650.000 đồng trả tiền mua ma túy. Sau đó, H nói với B ra quầy của quán Ái L mượn đĩa sành và 01 thẻ nhựa vào phòng để làm dụng cụ sử dụng ma túy, B đồng ý. Sau đó, H trực tiếp đổ nửa hộp năm ma túy khay ra đĩa sành dùng thẻ nhựa sào ma túy và bỏ 05 viên thuốc lắc. Sau khi sào ma túy, H mang đĩa ma túy và 05 viên thuốc lắc được bỏ để trên bàn của phòng 5555 cho mọi người trong

phòng cùng sử dụng. Trong thời gian này, B rủ Nguyễn Văn T2 (là bạn của B) vào phòng Víp 5555 để sử dụng ma túy, T2 đồng ý. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày do Lê Kim N2 đi trúng cạnh bàn bị đứt chân nên cả nhóm chuyển qua phòng Víp 6666 tiếp tục sử dụng ma túy. Đến 6 giờ 30 ngày 09/8/2023 thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra nhập kho vật chứng và quản lý theo quy định. Đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Hồng K 01 xe ô tô biển số 65A-110.19; Đặng Văn N 01 xe ô tô biển số 65A-202.65 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngoài ra, trả lại cho Bùi Văn K1 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 2.672.000 đồng và 01 cái bóp da màu nâu bên trong có giấy tờ tùy thân; trả lại cho Võ Kiều Đ1 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen và số tiền 1.900.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Thành N1 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số thuê bao 0383 120 121; trả lại cho Đặng A1 Thiện 01 điện thoại di động hiệu VIVO U27E; trả lại cho Lê Kim N2 01 điện thoại di động Iphone màu trắng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 21/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố các bị cáo Phan Bích H và Dương Hoài B về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- + Xử phạt bị cáo Phan Bích H từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.
- + Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- + Xử phạt bị cáo Dương Hoài B từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.
- + Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về xử lý vật chứng:

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản sau đây: Nguyễn Hồng K 01 xe ô tô biển số 65A-110.19; Đặng Văn N 01 xe ô tô biển số 65A-202.65 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngoài ra, trả lại cho Bùi Văn K1 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 2.672.000 đồng và 01 cái bóp da màu nâu bên trong có giấy tờ tùy thân; trả lại cho Võ Kiều Đ1 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen và số tiền 1.900.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Thành N1 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số thuê bao 0383 120 121; trả lại cho Đặng A1 Thiện 01 điện thoại di động hiệu VIVO U27E; trả lại cho Lê Kim N2 01 điện thoại di động Iphone màu trắng.

+Tịch thu tiêu huỷ 03 gói được niêm phong Số 268G1/KL-PC09, 268G2/KL-PC09, 268G3/KL-PC09 ngày 17/8/2023 có đóng dấu của Phòng K3 - Công an thành phố C, 01 đĩa sành màu trắng, 01 thẻ ATM nhựa màu xanh của Phạm Hoàng N3 mở tại Ngân hàng A2 do không có giá trị sử dụng.

+Trả lại Phan Bích H 800.000 đồng do không sử dụng vào mục đích phạm tội.

+Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone của Dương Hoài B, 01 điện thoại di động Samsung của Phan Bích H do sử dụng vào mục đích phạm tội, và 15.000 đồng không xác định được chủ sở hữu .

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 09/8/2023, Phan Bích H và Dương Hoài B có hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine với tổng khối lượng là 0,2255 gam cho các đối tượng là Đặng Anh T1, Lê Kim N2, Nguyễn Thành N1, Bùi Văn K1, Lê Huỳnh Bảo H2, Võ Kiều Đ3 và Nguyễn Văn T2 cùng nhau sử dụng tại quán K2 thuộc khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi các bị cáo Phan Bích H và Dương Hoài B thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó việc truy tố, xét xử các bị cáo Phan Bích H và Dương Hoài B về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, tình hình tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, đối tượng phạm tội và sử dụng ma túy phổ biến ở nhiều thành phần, độ tuổi. Hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những có tác hại đến sức khỏe, người nghiện ma túy còn dễ lâm vào ảo giác, làm nhiều hành động nguy hiểm cho người khác. Bản thân các bị cáo nhận được vấn đề này, nhưng vẫn cố ý sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, bất chấp pháp luật ngăn cấm và xử lý. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy các bị cáo có sự thành khẩn trong khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với Đặng Anh T1, Lê Kim N2, Nguyễn Thành N1, Bùi Văn K1, Lê Huỳnh Bảo H2, Võ Kiều Đ1, Nguyễn Văn T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Cơ sở kinh doanh karaoke Ái L1, Ủy ban nhân dân quận T đã ra Quyết định xử phạt hành chính ông Nguyễn Văn C1 - chủ cơ sở kinh doanh karaoke Ái L1,

với số tiền 20.000.000 đồng và phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự trong thời hạn 09 tháng do để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi mình quản lý.

Đối với người thanh niên tên Đ2 mà bị cáo B khai đã bán ma túy cho B, do chưa xác định được họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành làm việc được. Hội đồng xét xử thấy cần kiến nghị cơ quan chức năng tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Bích H và Dương Hoài B đồng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Phan Bích H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

+ Xử phạt bị cáo Dương Hoài B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Công nhận Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng tra lại các tài sản sau đây: Nguyễn Hồng K 01 xe ô tô biển số 65A-110.19; Đặng Văn N 01 xe ô tô biển số 65A-202.65 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngoài ra, trả lại cho Bùi Văn K1 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 2.672.000 đồng và 01 cái bóp da màu nâu bên trong có giấy tờ tùy thân; trả lại cho Võ Kiều Đ1 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen và số tiền 1.900.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Thành N1 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số thuê bao 0383 120 121; trả lại cho Đặng A1 Thiện 01 điện thoại di động hiệu VIVO U27E; trả lại cho Lê Kim N2 01 điện thoại di động Iphone màu trắng.

+Tịch thu tiêu huỷ 03 gói được niêm phong Số 268G1/KL-PC09, 268G2/KL-PC09, 268G3/KL-PC09 ngày 17/8/2023 có đóng dấu của Phòng K3 - Công an thành phố C, 01 đĩa sành màu trắng, 01 thẻ ATM nhựa màu xanh của Phạm Hoàng N3 mở tại Ngân hàng A2.

+Trả lại Phan Bích H 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

+Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone của Dương Hoài B, 01 điện thoại di động Samsung của Phan Bích H và số tiền 15.000 đồng (mười lăm ngàn đồng) là vật chứng trong vụ án.

3. **Kiến nghị** Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T tiếp tục điều tra làm rõ người thanh niên tên “Đằng” mà bị cáo Dương Hoài B khai đã bán ma túy cho bị cáo tại quán K2, để xử lý theo quy định pháp luật.

4. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt